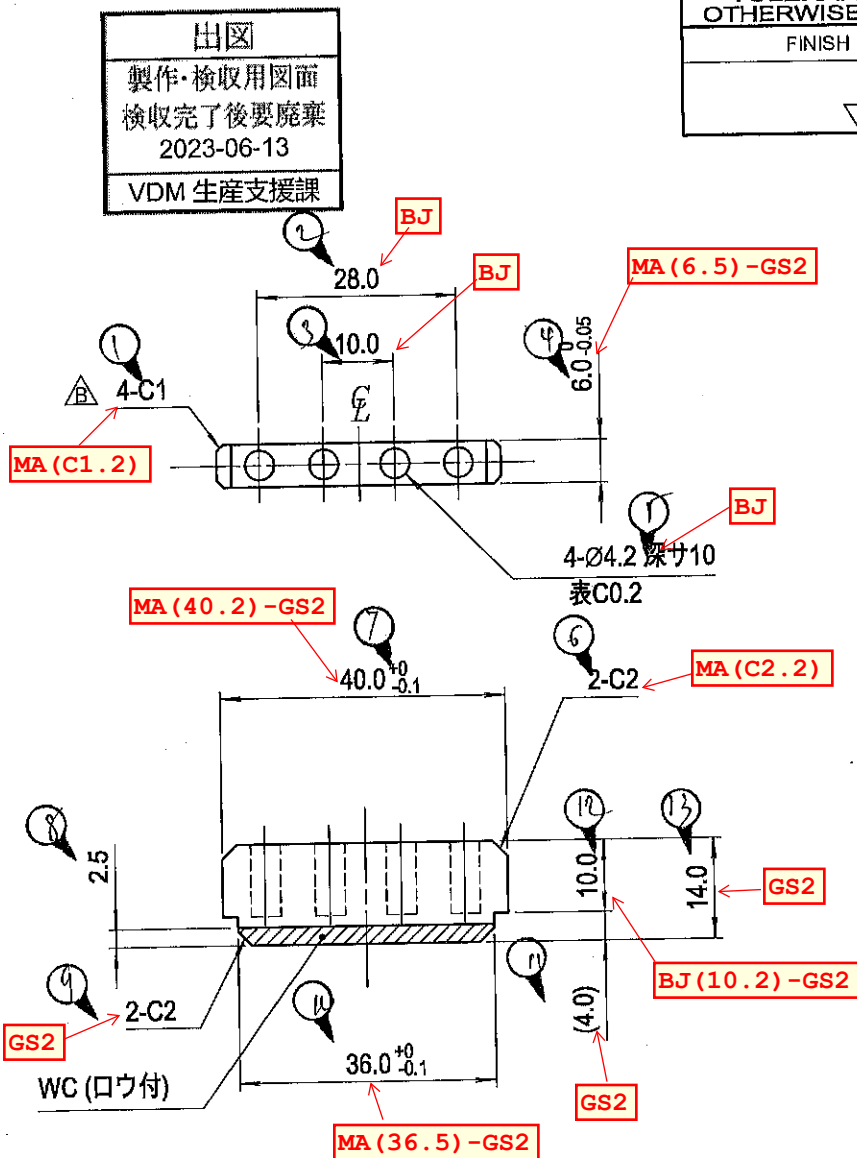


REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE			
init.						0.0000	±0.002	0.000 ⁺⁰	⁺⁰ -0.005
△	2009/10/30	尺寸追記と材質共通化		Lin_Wei_Cheng	Chang_Fu_Rung	0.000	±0.005	0.000 ₋₀	^{+0.005} -0
△						0.00	±0.01	0.00 ⁺⁰	⁺⁰ -0.01
△						0.0	±0.1	0.00 ₋₀	^{+0.01} -0
△						0.	±0.2	0.0 ⁺⁰	⁺⁰ -0.1
								0.0 ₋₀	^{+0.1} -0

TOLERANCES NOT
OTHERWISE SPECIFIED

FINISH MARKS

G



DWN.	CHKD.	TITLE		PARTS NAME	
Lin_Wei_Cheng	Chang_Fu_Rung	部品図 PART DRAWING		押し駒 PUSH PIECE	
QUENCH&TEMPER	SURFACE	部品図 部品図		推住嵌塊 推住嵌塊	
HRC 58°~ 60°		SCALE		DWG.No.	
MATERIAL	DATE	1:1		S204128	
SKD11+WC(D25/HIP)	2009/07/29				

MABUCHI MOTOR CO., LTD.

SNO: **S204128**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: SKD11:T8*17*45 WCD25:T9*3.5*37	AA:20 MA:25 BJ:30 HT:40 EW:30 GS1:40 WG:30 GS2:75 AF:10